

Số: 2701/TB-BGD

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO CỦA GIÁM ĐỐC SỞ

Về việc tổng hợp, báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính NSNN năm 2019, xây dựng dự toán NSNN năm 2020, kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2021-2025;

Để có cơ sở tổng hợp, kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính về đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính NSNN năm 2019, xây dựng dự toán NSNN năm 2020, kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025; Ban Giám đốc Sở yêu cầu Trưởng các phòng thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Các phòng HCSN, TCĐT, TCDN, NSHX, NS: Căn cứ các quy định của Trung ương và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, các phòng chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo các nội dung về đánh giá thực hiện nhiệm vụ tài chính NSNN năm 2019, xây dựng dự toán NSNN năm 2020, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025; hoàn thiện báo cáo, số liệu, biểu mẫu gửi phòng Ngân sách để tổng hợp **trước ngày 24/7/2019**.

Trong quá trình thực hiện, các phòng tập trung báo cáo, đánh giá một số nội dung như sau:

a) Phòng Tài chính đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Đánh giá việc triển khai và tổ chức thực hiện dự toán chi đầu tư phát triển năm 2019.

- Báo cáo cụ thể việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở Nghị quyết số 71, chi tiết việc điều chỉnh kế hoạch nguồn cân đối NSDP, nguồn vốn vay, nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW - nếu có.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình nợ đọng khối lượng đầu tư xây dựng cơ bản nguồn NSNN và thu hồi vốn ứng nguồn NSNN (bao gồm cả trái phiếu Chính phủ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012, số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 và số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015): số đến ngày 31/12/2018; ước số xử lý trong năm 2019; dự kiến số nợ xây dựng cơ bản, số ứng còn đến ngày 31/12/2019 (chi tiết từng dự án).

- Tình hình quyết toán dự án đầu tư hoàn thành, trong đó nêu rõ: số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán theo quy định đến hết tháng 6 năm 2019 và dự kiến đến hết năm 2019; nguyên nhân và giải pháp xử lý.

- Tình hình thực hiện các kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước, Thanh tra.

- Xây dựng dự toán chi ĐTPPT năm 2020 thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Tổng hợp, xây dựng dự toán năm 2020 đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA (bao gồm vốn vay và viện trợ), nguồn vốn vay ưu đãi và viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Tổng hợp các nội dung, số liệu, biểu mẫu theo quy định thuộc kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 do phòng mình phụ trách.

- Các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

b) Các phòng HCSN, TCDN, NSHX:

- Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2019:

+ Đánh giá tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm và dự kiến cả năm 2019 theo từng lĩnh vực chi được giao.

+ Đánh giá tác động của việc sắp xếp, đổi mới, nâng cao khả năng tự chủ đến NSNN theo từng lĩnh vực, từng năm (số kinh phí dành ra và việc sử dụng).

Riêng về việc giảm chi hỗ trợ từ NSNN đối với khối các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ, đề nghị đánh giá số giảm đối với từng sự nghiệp (sự nghiệp y tế, sự nghiệp giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp...) và việc sử dụng số kinh phí dành ra, chi tiết từng năm; các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

+ Thực hiện tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy.

+ Thực hiện đổi mới khu vực sự nghiệp công.

- Đánh giá tình hình đảm bảo kinh phí thực hiện điều chỉnh tiền lương năm 2019:

- Báo cáo thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn; đánh giá tổng thể toàn bộ các chính sách, chế độ (Theo các Phụ biểu kèm theo); các khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực; rà soát, kiến nghị bổ sung, sửa đổi các chính sách, chế độ không phù hợp với thực tế.

- Báo cáo cụ thể việc bố trí ngân sách (bao gồm cả số NSTW hỗ trợ có mục tiêu cho NSDP - nếu có) và sử dụng dự phòng NSDP thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; tình hình sử dụng dự phòng NSDP đến ngày 30/6/2019, số dự kiến sử dụng trong 6 tháng cuối năm 2019 (chi tiết tình hình thực hiện hỗ trợ kinh phí chống hạn, hỗ trợ bão lũ, thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là tình hình thực hiện phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi).

- Tình hình thực hiện các kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước, Thanh tra.

- Xây dựng dự toán chi thường xuyên năm 2020.

- Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2020.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

- Tổng hợp các nội dung, số liệu, biểu mẫu theo quy định thuộc kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2020-2022; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 do phòng mình phụ trách.

- Các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

c) Phòng Ngân sách chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan:

- Đánh giá tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm và dự kiến cả năm 2019.

- Báo cáo cụ thể việc bố trí ngân sách (bao gồm cả số NSTW hỗ trợ có mục tiêu cho NSDP - nếu có) và sử dụng dự phòng NSDP thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; tình hình sử dụng dự phòng NSDP, quỹ dự trữ tài chính (nếu có) đến ngày 30/6/2019, số dự kiến sử dụng trong 6 tháng cuối năm 2019 (chi tiết tình hình thực hiện hỗ trợ kinh phí chống hạn, hỗ trợ bão lũ, thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là tình hình thực hiện phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi).

- Tình hình thực hiện vay và trả nợ các khoản vay của NSDP.

- Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu và chương trình, dự án khác sử dụng nguồn vốn ngoài nước.

- Công tác huy động các nguồn lực tài chính ở địa phương để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị (nếu có).

- Khả năng cân đối NSDP so với dự toán, các biện pháp đã và sẽ thực hiện để đảm bảo cân đối NSDP trong trường hợp dự kiến bị giảm thu NSDP.

- Tình hình thực hiện các kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước, Thanh tra.

- Xây dựng dự toán chi thường xuyên năm 2020.

- Tổng hợp, xác định nhu cầu kinh phí thực hiện các cơ chế, chính sách được cấp có thẩm quyền ban hành và có hiệu lực trong năm 2020.

- Lập dự toán tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2020 chung của tỉnh.
- Lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế.
- Trên cơ sở dự kiến một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô, lập kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2020-2022, kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025.

2. Phòng Ngân sách: Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan, tổng hợp chung, tham mưu Ban giám đốc Sở, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 26/7/2019** để làm cơ sở báo cáo, thảo luận với Bộ Tài chính.

3. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc các phòng triển khai thực hiện các nội dung trên.

Đề nghị các Trưởng phòng triển khai thực hiện kịp thời./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các PGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng: VP, HCSN, NSHX,
TCDT, TCDN, NS;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Hà Văn Trọng